

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 07 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Bình và ông Nguyễn Đình Diệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 10/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Thị T, sinh năm 1997 tại N, Q, Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Khu M, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc L và bà Lê Thị D; có chồng là Trần Hải L1 và có 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/02/2020 Hồ Thị T phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 05 năm tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/HS-ST ngày 28/4/2020; bị cáo hiện đang tại ngoại do được hoãn chấp hành hình phạt tù, cư trú tại Khu M, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ “có mặt”.

- Bị hại: Chị Lê Thị D, sinh năm 1995; trú tại: Xóm M1, thôn P, xã M2, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

- Người làm chứng: Anh Lương Thế N1, sinh năm 1987 (chồng chị D1); trú tại: Xóm M1, thôn P, xã M2, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2020, Việt Nam nghi nhận trường hợp đầu tiên mắc bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh ở trong nước và thế giới, ngày 23/01/2020 Thủ tướng Chính phủ có Công điện số: 121/CĐ-TTg về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra. Đến ngày 01/02/2020 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số: 173/QĐ-TTg quy định về việc công bố dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra tại Việt nam. Công điện và Quyết định trên được gửi đến các bộ, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương, báo chí trong và ngoài nước liên tục tuyên truyền về nội dung Công điện, Quyết định trên và luôn cập nhật thông tin về dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp dưới nhiều hình thức như báo viết, báo nói, báo điện tử, mạng xã hội ... Trước tình hình đó, Hồ Thị T trú tại khu M, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ đã nắm bắt được thông tin về tình hình dịch bệnh trên và tình hình khan hiếm khẩu trang y tế để phòng chống dịch bệnh, nên T đã lợi dụng tình hình dịch bệnh nảy sinh ý định lừa bán khẩu trang y tế để chiếm đoạt tài sản của người khác. Ngày 26, 27/01/2020, mặc dù T không có khẩu trang y tế để bán nhưng T vẫn sử dụng tài khoản Facebook của T tên “**T P**”, đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus của mình, đăng tải thông tin bán khẩu trang y tế, trên nhóm công khai Chợ Đầu mối lớn nhất Việt Nam, với nội dung bài đăng: *“Khẩu trang Y tế (4 lớp) đợt cuối cùng cho bạn nào chưa mua hoặc không mua được khẩu trang y tế chống dịch viêm phổi, hiện tại khẩu trang y tế đã không còn hàng, bên mình còn 10 thùng, em chỉ bán 38k/1 hộp, ai đặt báo gấp nhé không trực lợi gì đâu ah”*. Mục đích của T là khi có người hỏi mua khẩu trang, sẽ yêu cầu chuyển tiền đặt cọc trước, sau khi nhận được tiền thì T chiếm đoạt và chặn liên lạc.

Ngày 02/02/2020, chị Lê Thị D1 sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã M2, huyện P, tỉnh Hưng Yên sử dụng tài khoản Facebook của mình tên là “D N” vào mạng Facebook và thấy nội dung bài đăng của T. Do có nhu cầu mua khẩu trang nên chị D1 nhắn tin qua ứng dụng Messenger với tài khoản Facebook “T P” của T để hỏi mua khẩu trang y tế. T trao đổi với chị D1 là còn 04 thùng khẩu trang y tế, mỗi thùng 100 hộp, bán với giá 38.000 đồng/1 hộp. Chị D1 đồng ý mua cả 04 thùng khẩu trang y tế với tổng số tiền là 15.200.000 đồng. T yêu cầu chị D1 đặt cọc trước 7.000.000 đồng và yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietinbank chi nhánh Bắc Nghệ An, số tài khoản là 108870... mang tên “HO THI T” (tài khoản của Hồ Thị T). Chị D1 đồng ý, rồi sử dụng tài khoản số 0781000... ngân hàng Vietcombank mang tên “LUONG THE N1” (tài khoản của anh Lương Thế N1 là chồng chị D1) để chuyển tiền. Lần 1 chị D1 chuyển 4.500.000 đồng, lần 2 chị D1 chuyển 2.500.000 đồng (đều chuyển trong ngày 02/02/2020). Để tạo niềm tin, T còn cho chị D1 số điện thoại 03761... để tiện việc liên lạc và nói dối đã đóng gói số hàng trên, mang ra bến xe khách gửi xe về Hà Nội cho chị D1. Ngay sau khi nhận được thông báo số tiền 7.000.000 đồng chị D1 đặt cọc đã chuyển vào tài khoản của T thì T liền chặn tài khoản

facebook và số điện thoại, cắt mọi liên lạc với chị D1, không gửi khẩu trang về cho chị D1 để chiếm đoạt số tiền đặt cọc chị D1 đã giao cho T.

Cùng thủ đoạn tương tự, T đã lừa bán khẩu trang cho chị Doãn Thanh H1, sinh năm 1989 ở tỉnh Hòa Bình và đã bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hồ Thị T về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và thu giữ các vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình bị hỏng và 01 thẻ ngân hàng của Thùy có số tài khoản là 108870.... Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã xử phạt Hồ Thị T 05 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm c khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và xử lý các vật chứng trên. Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (do TAND tỉnh Hòa Bình ủy thác) đã ra Quyết định thi hành hình phạt tù đối với Hồ Thị T. Tuy nhiên, do T đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ ra Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù đến ngày 30/6/2021.

Về dân sự: Hồ Thị T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Lê Thị D1 7.000.000 đồng. Chị D1 đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKSPC ngày 09/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Hồ Thị T về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo T theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị T tù 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, tổng hợp với hình phạt 05 năm tù được trừ 09 ngày đã tạm giữ của bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T; về trách nhiệm dân sự bị cáo T đã bồi thường cho bị hại xong, chị D1 không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hồ Thị T nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố. Đến nay bị cáo T rất ân hận về sai phạm của bản thân và xin được giảm nhẹ mức hình phạt để phấn đấu cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình, xã hội và nuôi các con đang còn nhỏ.

Bị hại chị Lê Thị D1 vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu giải quyết phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Hồ Thị T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Đơn tố cáo và lời khai của chị Lê Thị D1 là bị hại trực tiếp liên hệ mua khẩu trang y tế với bị cáo T và đã bị T chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng; lời khai của anh Lương Thế N1 là chồng chị D1 và là chủ tài khoản số 0781000... ngân hàng Vietcombank mang tên “LUONG THE N1” mà chị D1 đã dùng tài khoản này để 02 lần chuyển số tiền 7.000.000 đồng vào tài khoản số 108870... ngân hàng Vietinbank chi nhánh Nghệ An chủ thẻ “HO THI T” và T đã rút hết số tiền để chiếm đoạt; phù hợp với nội dung nhắn tin giao dịch qua ứng dụng Messenger giữa tài khoản Facebook của chị D1 là “D N” với tài khoản Facebook của T là “T P” về nội dung T bán cho chị D1 4 thùng bằng 400 hộp khẩu trang y tế, giá 38.000 đồng/hộp với tổng số tiền 15.200.000 đồng và T yêu cầu chị D1 chuyển tiền đặt cọc là 7.000.000 đồng, có ảnh hóa đơn điện tử chuyển tiền qua tài khoản. Sau khi T đã nhận được tiền của chị D1 thì chặn tài khoản Facebook và chặn liên lạc điện thoại và không gửi khẩu trang cho chị D1, qua đó T đã chiếm đoạt được tài sản của chị D1 là 7.000.000 đồng. Công cụ, phương tiện T sử dụng liên lạc để chiếm đoạt tài sản của chị D1 là 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, 01 điện thoại Nokia màn hình bị hỏng và 01 thẻ ngân hàng của T có số tài khoản là 108870... phù hợp vật chứng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã thu giữ của bị cáo T ở vụ khác và đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử Hồ Thị T về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bản án đã có hiệu lực pháp luật; cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra, Thủ tướng Chính phủ đã có công điện chỉ đạo và quyết định về việc công bố dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp tại Việt Nam, nên nhu cầu về khẩu trang y tế để phòng chống dịch khan hiếm, giá cao. Từ đó Hồ Thị T đã nảy sinh việc dùng điện thoại thông minh kết nối internet và sử dụng mạng xã hội qua ứng dụng tài khoản Facebook để đưa thông tin gian dối là T đang có khẩu trang y tế bán với giá thấp hơn giá thị trường, trong khi thực tế thì T không có khẩu trang y tế để bán như đã đưa thông tin trên mạng xã hội, việc đó làm cho chị Lê Thị D1 tin T

có khẩu trang y tế bán thật để chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng đặt mua và chị D1 đã bị T chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng.

Bị cáo Hồ Thị T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện như phân tích và đánh giá ở trên đã có đủ dấu hiệu cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Do T đã có sự lợi dụng hoàn cảnh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp để phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Lợi dụng dịch bệnh” để phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Hồ Thị T về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác trong điều kiện lợi dụng hoàn cảnh đất nước có dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra. Trong lúc đất nước có dịch bệnh, Nhà nước và toàn dân tích cực tham gia phòng, chống dịch thì bị cáo lại lợi dụng tình trạng khan hiếm của khẩu trang y tế, mặc dù sự thật bị cáo không có khẩu trang để bán, nhưng với động cơ vụ lợi bị cáo đã đưa thông tin sai sự thật là có khẩu trang y tế (4 lớp) và bán thấp hơn giá thị trường để chị D1 tin tưởng là thật đặt tiền mua khẩu trang, qua đó bị cáo T chiếm đoạt được tiền của chị D1. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra và phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hồ Thị T đã phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt như nhận xét ở phần trên, nên bị cáo không phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Trước lần xét xử này, cũng với thủ đoạn tương tự, ngày 01/02/2020 Hồ Thị T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là 14.000.000 đồng và đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 05 năm tù được từ 09 ngày tạm giữ về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật, do bị cáo T đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (được ủy thác ra quyết định thi hành án) ra Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù từ ngày 30/6/2020 đến ngày 30/6/2021. Để đảm bảo cho việc thi hành án thuận lợi, nên cần tổng hợp hình phạt mới của bản án này với hình phạt bị cáo chưa chấp hành của bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo Hồ Thị T1 phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo quy định tại các điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đều nhận tội, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thật sự; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Lê Thị D1 số tiền chiếm đoạt là 7.000.000 đồng, chị D1 đã nhận đủ tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo điều kiện khó khăn đang nuôi 02 con nhỏ, có thành tích trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội được UBND xã Q1 khen thưởng, có ông ngoại được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo T trước lần phạm tội này nhân thân không có tiền án tiền sự, tuổi đời còn trẻ và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu thành người tốt và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hồ Thị T là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang còn nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị D1 đã nhận đủ toàn bộ khoản tiền bị chiếm đoạt do bị cáo T bồi thường, nay chị D1 không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hồ Thị T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị T phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù và tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình. Buộc bị cáo Hồ Thị T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ 09 (chín) ngày bị cáo đã bị tạm giữ (*từ ngày 05/02/2020 đến ngày 14/02/2020*) theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình; bị cáo Hồ Thị T còn phải chấp hành hình phạt là 09

(chín) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Án phí: Bị cáo Hồ Thị T phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên (PKTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo Hồ Thị T;
- Bị hại chị D1;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền